

KẾ HOẠCH

Triển khai các mô hình điểm tại Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn quận Đống Đa

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 (sau đây viết tắt là Đề án 06/CP);

Căn cứ Kế hoạch số 270/KH-UBND ngày 14/11/2023 của UBND Thành phố Hà Nội về việc triển khai các mô hình điểm tại Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn Thành phố Hà Nội;

UBND Quận Đống Đa ban hành Kế hoạch triển khai các mô hình điểm tại Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn Quận Đống Đa cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN

1. Mục đích, yêu cầu

1.1. Mục đích

- Tập trung thực hiện đồng bộ các giải pháp, biện pháp, xây dựng các Mô hình điểm về chuyển đổi số để triển khai thực hiện kịp thời, có hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án 06/CP và Chỉ thị số 05/CT-TTg trên địa bàn Quận Đống Đa trong năm 2023 và các năm tiếp theo.

- Triển khai các giải pháp đồng bộ phát triển VNeID và ứng dụng công dân số Quận Đống Đa trên nguyên tắc thống nhất, đồng bộ, kế thừa và phát huy thế mạnh của mỗi ứng dụng, không chồng chéo, liên thông dữ liệu hướng đến tiện ích cho người dân, doanh nghiệp.

1.2. Yêu cầu

- Phát huy vai trò của Ban chỉ đạo Đề án 06/CP phường, Tổ công tác Đề án 06/CP và Công nghệ số cộng đồng tại tổ dân phố, cụm dân cư là “hạt nhân” trong hướng dẫn thực hiện dịch vụ công (DVC) trực tuyến, chuyển đổi số. Nâng



cao vai trò, tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thuộc các cơ quan, đơn vị liên quan trong thực hiện các nhiệm vụ tại Đề án 06/CP về xây dựng, phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số phù hợp, thống nhất với Chương trình chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030.

- Khảo sát, đánh giá để tận dụng hạ tầng sẵn có gắn với địa bàn cơ sở của người dân được hưởng những tiện ích từ Đề án 06/CP. Quá trình triển khai thực hiện phải bảo đảm hiệu quả, an ninh, an toàn và bảo mật, bí mật thông tin công dân; tuân thủ chặt chẽ quy trình nghiệp vụ bảo đảm thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

- Quá trình triển khai thực hiện phải thực hiện đúng quy định, có trọng tâm, trọng điểm, đạt hiệu quả cao phục vụ mục tiêu phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phù hợp với yêu cầu thực tế, đặc thù, đặc điểm tại Thành phố Hà Nội.

2. Phạm vi, đối tượng triển khai và thời gian thực hiện

2.1. Kế hoạch được triển khai bằng **28 Mô hình** cụ thể (*Phụ lục đính kèm*).

2.2. Đối tượng, phạm vi triển khai: Địa bàn quận Đống Đa.

2.3. Thời gian thực hiện: Từ ngày ban hành kế hoạch

II. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Nhóm tiện ích phục vụ giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) và cung cấp DVC trực tuyến (bao gồm 03 mô hình)

1.1. Mô hình 1: Triển khai 53 DVC thiết yếu

Triển khai đồng bộ theo lộ trình Đề án 06/CP.

1.2. Mô hình 2: Tự động hóa bộ phận giải quyết TTHC, Bộ phận Một cửa các cấp thông qua tương tác Kiosk

Triển khai đồng bộ theo lộ trình của UBND thành phố.

1.3. Mô hình 3: Xây dựng tối thiểu 20 DVC không sử dụng hồ sơ giấy

- Mục tiêu: Rà soát triển khai các DVC bảo đảm điều kiện dữ liệu được “làm sạch” và được xác minh tại Cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư để thay thế bằng hình thức hồ sơ giấy.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Văn phòng HĐND&UBND Quận và các phòng, ban, đơn vị phối hợp Văn phòng HĐND&UBND Thành phố rà soát, lựa chọn các thủ tục hành chính đề xuất không sử dụng hồ sơ giấy; tổ chức triển khai vận hành trong hệ thống Bộ phận Một cửa trong toàn Quận.

+ Đề nghị Phòng Cảnh sát QLHC về TTXH - Công an Thành phố hỗ trợ công nghệ số hóa, phối hợp “làm sạch” và xác minh dữ liệu.

+ Văn phòng HĐND&UBND Quận chủ trì cùng Phòng Văn hóa thông tin phối hợp với Sở Thông tin & Truyền thông, Công an Thành phố nâng cấp Hệ thống thông tin giải quyết TTHC bảo đảm điều kiện triển khai các TTHC không giấy tờ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Quận.

+ Đề nghị Công an thành phố phối hợp Phòng Văn hóa Thông tin đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính thức; hướng dẫn triển khai nhiệm vụ đảm bảo an toàn thông tin theo quy định.

- Lực lượng triển khai: Văn phòng HĐND&UBND Quận Chủ trì phối hợp với phòng, ban, đơn vị quận, UBND phường.

- Công cụ triển khai:

+ App công dân số Thủ đô - iHanoi.

+ Kiosk: tự động hóa thông qua các Kiosk tại các Bộ phận Một cửa điện tử.

2. Nhóm tiện ích phát triển kinh tế - xã hội (bao gồm 14 mô hình)

2.1. Mô hình 6: Khám chữa bệnh sử dụng thẻ CCCD và VNeID

- Mục tiêu: 100% cơ sở khám chữa bệnh thực hiện tiếp nhận CCCD gắn chip điện tử hoặc VNeID khi người dân thực hiện khám, chữa bệnh.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Các Bệnh viện Quận, Phòng Y tế, Trung tâm Y tế Quận, cơ sở khám chữa bệnh thuộc Quận bố trí thiết bị đọc QR, đọc chip trên CCCD gắn chip điện tử tại các cơ sở khám, chữa bệnh.

+ Phòng Y tế chủ trì, phối hợp với các Bệnh viện. Đề nghị Công an thành phố hỗ trợ tích hợp, điều chỉnh phần mềm khám chữa bệnh để sử dụng các loại đầu đọc.

+ Đề nghị Công an thành phố phối hợp Phòng Văn hóa Thông tin đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính thức; hướng dẫn các đơn vị triển khai nhiệm vụ đảm bảo an ninh, an toàn thông tin theo quy định.

- Lực lượng triển khai:

+ Các cơ sở khám chữa bệnh và các doanh nghiệp.

+ Cán bộ Phòng Y tế, Trung tâm y tế các đơn vị liên quan.

- Công cụ triển khai:

+ VNeID, CCCD gắn chip điện tử: thay thế các loại giấy tờ

+ Phần mềm khám chữa bệnh của các cơ sở khám chữa bệnh vận hành.

2.2. Mô hình 7: Khám chữa bệnh sử dụng sinh trắc học, Kiosk tự phục vụ

- Mục tiêu: Người dân tiến hành đăng ký khám chữa bệnh thông qua công nghệ tự động hóa được hỗ trợ tại Kiosk.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Đề nghị Công an Thành phố xây dựng và hỗ trợ tích hợp xác thực định danh bằng thông tin từ thẻ chip trên CCCD gắn chip điện tử.

+ Phòng Y tế chủ trì, phối hợp với Trung tâm Y tế, bệnh viện trên địa bàn lựa chọn các đơn vị để triển khai thực hiện.

+ Đề nghị Công an thành phố phối hợp với Phòng Văn hóa thông tin, Phòng Y tế, Trung tâm Y tế và các đơn vị liên quan đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính thức; hướng dẫn các đơn vị triển khai nhiệm vụ đảm bảo an toàn thông tin theo quy định.

- Lực lượng triển khai: Nhân sự kỹ thuật Công an Thành phố phối hợp nhân sự kỹ thuật Phòng Văn hóa thông tin, Phòng Y tế, các đơn vị có liên quan và các doanh nghiệp.

- Công cụ triển khai:

+ Phần mềm quản lý bệnh viện.

+ Kiosk: tự động hóa thông qua các Kiosk tại các bệnh viện.

Hiện nay, Sở Y tế đang nghiên cứu thí điểm tại một số cơ sở trong đó bao gồm Bệnh viện đa khoa Đồng Đa.

2.3. Mô hình 8: Triển khai tại các cơ quan thực hiện chứng thực công chứng, tổ chức hành nghề công chứng, Văn phòng thừa phát lại

- Mục tiêu: Toàn bộ các cơ sở công chứng, chứng thực bảo đảm điều kiện cho người dân sử dụng CCCD gắn chip điện tử hoặc VNeID khi đi công chứng, chứng thực thay cho các loại giấy tờ chứng minh thông tin về cá nhân, nơi thường trú.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Phòng Tư pháp khuyến khích các Văn phòng công chứng bố trí thiết bị đọc QR code, đọc chip trên CCCD gắn chip điện tử tại các Phòng công chứng, Văn phòng công chứng.

+ Công an Thành phố phối hợp với Phòng Văn hóa Thông tin tích hợp, điều chỉnh phù hợp với các phần mềm công chứng, chứng thực để sử dụng các loại đầu đọc.

+ Đề nghị Công an Thành phố phối hợp Phòng Văn hóa Thông tin đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính thức; hướng dẫn các đơn vị triển khai nhiệm vụ đảm bảo an ninh, an toàn thông tin theo quy định.

- Lực lượng triển khai:

+ Các cơ quan thực hiện chứng thực công chứng, tổ chức hành nghề công chứng, Văn phòng thừa phát lại.

+ Cán bộ kỹ thuật Công an Thành phố và Phòng Văn hóa Thông tin.

- Thời gian hoàn thành: Quý I năm 2025.

- Công cụ triển khai:

+ VNeID, CCCD gắn chip điện tử: thay thế các loại giấy tờ.

+ Phần mềm công chứng, chứng thực của các Phòng công chứng, Văn phòng công chứng vận hành.

2.4. Mô hình 9: Triển khai nền tảng quản lý lưu trú tại: khách sạn, căn hộ, biệt thự, nhà nghỉ, nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê, tàu thủy lưu trú du lịch; nhà trọ, nhà khách, nhà công vụ

- Mục tiêu: Các cơ sở lưu trú nghiên cứu việc sử dụng phần mềm thông báo lưu trú được kết nối với Hệ thống CSDLQG về DC, bảo đảm tính bảo mật dữ liệu cá nhân, thông tin khách lưu trú được đồng bộ và cập nhật liên tục trên hệ thống, góp phần phòng ngừa, phát hiện dấu hiệu tội phạm, phục vụ công tác bảo đảm an ninh, trật tự (ANTT) trên địa bàn; phục vụ công tác quản lý ngành Du lịch trên địa bàn Quận.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Đề nghị Phòng Cảnh sát QLHC về TTXH - Công an Thành phố phối hợp Công an quận triển khai phần mềm thông báo lưu trú để khai báo lưu trú có kết nối, đồng bộ với CSDLQG về dân cư.

+ Công an Quận tổ chức triển khai tại các cơ sở lưu trú trên địa bàn.

+ Phòng Văn hóa thông tin khai thác dữ liệu lưu trú phục vụ công tác quản lý.

- Lực lượng triển khai:

+ Các cơ sở lưu trú trên địa bàn.

+ Cán bộ kỹ thuật Công an Thành phố và Công an Quận, Phòng Văn hóa Thông tin..

- Công cụ triển khai: Phần mềm thông báo lưu trú, VNeID: quét mã tại các cơ sở kinh doanh lưu trú phục vụ kê khai thông tin tự động.

Các phòng, ban, đơn vị có liên quan tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 199/KH-UBND ngày 01/8/2023 về triển khai thực hiện thông báo lưu trú tại cơ sở kinh doanh lưu trú và cơ sở y tế trên địa bàn thành phố Hà Nội.

2.5. Mô hình 10: Triển khai nền tảng quản lý lưu trú tại: nhà cho thuê, nhà ở trong khu công nghiệp

Triển khai đồng bộ theo lộ trình của UBND thành phố khi có đối tượng thuộc diện quản lý.

2.6. Mô hình 11: Triển khai nền tảng quản lý lưu trú tại các cơ sở khám, chữa bệnh

- Mục tiêu: Các cơ sở khám chữa bệnh sử dụng phần mềm thông báo lưu trú được kết nối với Hệ thống CSDLQG về DC, bảo đảm tính bảo mật dữ liệu cá nhân, thông tin khách lưu trú được đồng bộ và cập nhật liên tục trên hệ thống, góp phần phòng ngừa, phát hiện dấu hiệu tội phạm, phục vụ công tác bảo đảm ANTT trên địa bàn; phục vụ công tác quản lý của ngành Y tế Quận.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Đề nghị Phòng Cảnh sát QLHC về TTXH - Công an Thành phố phối hợp Công an quận triển khai phần mềm thông báo lưu trú để khai báo lưu trú có kết nối, đồng bộ với CSDLQG về dân cư.

+ Phòng Y Tế chủ trì, phối hợp Công an Quận, Trung tâm Y tế triển khai tại các cơ sở khám, chữa bệnh.

+ Phòng Y tế Quận khai thác dữ liệu lưu trú phục vụ công tác quản lý.

- Lực lượng triển khai

+ Các cơ sở khám chữa bệnh.

+ Cán bộ kỹ thuật Phòng Cảnh sát QLHC về TTXH - Công an Thành phố và Phòng Y tế, Trung tâm Y tế, Công an Quận.

- Công cụ triển khai: Phần mềm lưu trú, VNeID: quét mã tại các cơ sở khám chữa bệnh phục vụ kê khai thông tin tự động.

Các sở, ngành có liên quan tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 199/KH-UBND ngày 01/8/2023 về triển khai thực hiện thông báo lưu trú qua phần mềm tại cơ sở kinh doanh lưu trú và cơ sở y tế trên địa bàn Thành phố Hà Nội.

2.7. Mô hình 12: Triển khai nền tảng quản lý lưu trú trên xe khách đường dài

Triển khai đồng bộ theo lộ trình của UBND thành phố khi có đối tượng thuộc diện quản lý.

2.8. Mô hình 13: Triển khai giải pháp kiểm soát ra/vào tại điểm du lịch, khu du lịch

- Mục tiêu: Triển khai tại một số điểm du lịch, khu du lịch phục vụ công tác theo dõi, quản lý, thống kê người ra vào khu vực và kiểm soát ANTT.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Phòng Văn hóa thông tin chủ trì, phối hợp với các doanh nghiệp triển khai giải pháp kết nối tại một số điểm du lịch có kết nối, đồng bộ với Cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư.

+ Đề nghị Phòng Cảnh sát QLHC về TTXH - Công an Thành phố triển khai giải pháp kiểm soát người ra/vào các điểm du lịch, khu du lịch, khai thác dữ liệu phục vụ công tác quản lý.

- Lực lượng triển khai:

+ Các điểm du lịch, khu du lịch.

+ Cán bộ kỹ thuật Phòng Cảnh sát QLHC về TTXH - Công an Thành phố và Phòng Văn hóa Thông tin.

- Công cụ triển khai: VNeID, xác thực định danh để quản lý.

2.9. Mô hình 14: Triển khai giải pháp kiểm soát ra/vào KCN

Triển khai đồng bộ theo lộ trình của UBND thành phố khi có đối tượng thuộc diện quản lý.

2.10. Mô hình 16: Triển khai tại các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT (*cơ sở cầm đồ; dịch vụ bảo vệ; cơ sở khác*)

- Mục tiêu: Khuyến khích sử dụng thiết bị xác minh di động và đầu đọc CCCD gắn chip điện tử bảo đảm chính xác danh tính khách hàng tại các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Đề nghị Phòng Cảnh sát QLHC về TTXH - Công an Thành phố cung cấp giải pháp, máy móc, thiết bị, bảo đảm an ninh, an toàn hiệu quả khi triển khai.

+ Công an Quận tổ chức triển khai kế hoạch, các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT triển khai sử dụng.

- Lực lượng triển khai:

+ Các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT.

+ Cán bộ kỹ thuật Phòng Cảnh sát QLHC về TTXH - Công an Thành phố và Công an Quận.

- Công cụ triển khai: ứng dụng VNeID

2.11. Mô hình 17: Triển khai thiết bị xác thực điện tử trong đào tạo, sát hạch lái xe

Triển khai đồng bộ theo lộ trình của UBND thành phố khi có đối tượng thuộc diện quản lý.

2.12. Mô hình 18: Triển khai giải pháp xử phạt vi phạm trật tự, an toàn giao thông và trật tự, an toàn xã hội

- Mục tiêu: Sử dụng hệ thống quản lý, đăng ký xe của Bộ Công an triển khai thông qua CSDLQG về DC, định danh xác thực điện tử VNeID để xác minh các phương tiện vi phạm thông qua hệ thống giám sát thông minh tại IOC phục vụ công tác xử phạt vi phạm trật tự, an toàn giao thông và bảo đảm trật tự, an toàn xã hội

- Phân công nhiệm vụ:

+ Triển khai thực hiện theo lộ trình của UBND Thành phố.

+ Công an Quận, Thanh tra Giao thông vận tải, Phòng Văn hóa thông tin, Văn phòng HĐND&UBND Quận sử dụng hệ thống camera AI phát hiện các hành vi về vi phạm trật tự, an toàn giao thông trên địa bàn Quận theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

+ Đề nghị Công an Thành phố cung cấp tài liệu tiêu chuẩn kỹ thuật kết nối, hỗ trợ kỹ thuật tích hợp Hệ thống CSDLQG về DC, xác thực định danh điện tử và Cơ sở dữ liệu quản lý, đăng ký phương tiện.

+ Thanh tra Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp Công an Quận, các Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới và các doanh nghiệp tích hợp hệ thống quản lý, đăng ký xe, khai thác dữ liệu để xác định chủ phương tiện vi phạm.

+ Văn phòng HĐND&UBND Quận chủ trì, phối hợp với các doanh nghiệp phát triển chức năng hỗ trợ người vi phạm xác nhận hành vi vi phạm trên App công dân số và nộp phạt trực tuyến; phối hợp với Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an, Công an Thành phố tích hợp với VNeID.

+ Đề nghị Công an Thành phố phối hợp Phòng Văn hóa Thông tin đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính thức; hướng dẫn các đơn vị triển khai nhiệm vụ đảm bảo an ninh, an toàn thông tin theo quy định

- Lực lượng triển khai: Công an phối hợp Phòng Văn hóa thông tin, Công an Thành phố, Thanh tra Giao thông vận tải.

- Công cụ triển khai:

+ Ứng dụng VNeID và ứng dụng iHanoi

2.13. Mô hình 20: triển khai cho vay tín chấp công dân: hộ nghèo, người có công

- Mục tiêu: Xác định đúng đối tượng diện được vay tín chấp công dân.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp UBND phường Công an Quận triển khai giải pháp “làm sạch” thông tin đối tượng thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo, người có công.

+ Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh địa phương phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức thực hiện.

- Lực lượng triển khai:

+ Các ngân hàng chính sách, ngân hàng thương mại.

+ Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội, Công an Quận và UBND cấp xã.

- Công cụ triển khai: Hệ thống CSDLQG về DC.

2.14. Mô hình 22: Phát triển du lịch, gắn với phát triển đặc sản vùng miền hỗ trợ người dân ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh xác thực điện tử trong phát triển kinh tế hộ gia đình, kinh tế số

Triển khai đồng bộ theo lộ trình của UBND thành phố khi có đối tượng thuộc diện.

3. Nhóm tiện ích phục vụ công dân số (bao gồm 08 mô hình)

3.1. Mô hình 24: Chuẩn hóa xác thực tập trung (SSO)

- Mục tiêu: Sử dụng hệ thống xác thực tập trung (SSO) của Bộ Công an triển khai thông qua CSDLQG về DC, hệ thống định danh điện tử cho toàn hệ thống nền tảng số phục vụ hoạt động chuyển đổi số trên địa bàn Quận.

- Phân công nhiệm vụ:
 - + Đề nghị Công an Thành phố cung cấp tài liệu tiêu chuẩn kỹ thuật kết nối, hỗ trợ kỹ thuật tích hợp hệ thống.
 - + Phòng Văn hóa thông tin chủ trì, phối hợp với các doanh nghiệp tích hợp hệ thống.
 - + Đề nghị Công an Thành phố phối hợp Phòng Văn hóa Thông tin, Văn phòng HĐND&UBND Quận đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính thức; hướng dẫn các đơn vị triển khai nhiệm vụ đảm bảo an ninh, an toàn thông tin theo quy định.
- Lực lượng triển khai: Nhân sự kỹ thuật Công an thành phố phối hợp nhân sự kỹ thuật Phòng Văn hóa thông tin.
- Công cụ triển khai
 - + App công dân số Hà Nội: Các nền tảng chuyển đổi số trên thiết bị di động.
 - + Cổng DVC, Hệ thống xử lý một cửa, quản lý văn bản và điều hành công việc, nền tảng làm việc số và các nền tảng số khác trên môi trường Web do Quận Đồng Đa quản lý.

3.2. Mô hình 25: Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu thành phố (LGSP)

- Mục tiêu: Tích hợp, chia sẻ dữ liệu dùng chung giữa các cơ quan nhà nước trong thành phố, tích hợp các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung trong thành phố và kết nối tới các nền tảng tích hợp quốc gia.
- Phân công nhiệm vụ:
 - + Phòng Văn hóa thông tin chủ trì, phối hợp với các đơn vị nghiên cứu đề xuất đầu tư, nâng cấp triển khai đáp ứng yêu cầu thực tiễn.
 - + Đề nghị Công an Thành phố phối hợp Phòng Văn hóa Thông tin, Văn phòng HĐND&UBND Quận đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính thức; hướng dẫn các đơn vị triển khai nhiệm vụ đảm bảo an ninh, an toàn thông tin theo quy định.
- Lực lượng triển khai:
 - + Nhân sự kỹ thuật Công an thành phố phối hợp nhân sự kỹ thuật Phòng Văn hóa thông tin.
 - + Các cán bộ kỹ thuật các đơn vị có liên quan.

- Công cụ triển khai: LGSP.

3.3. Mô hình 27: Truyền thông chính sách qua hệ thống LED, Pano, Áp phích, Truyền thanh cơ sở, Truyền hình địa phương, hệ thống phát thanh thông minh, nền tảng số

- Mục tiêu: Tăng cường công tác truyền thông đến với mọi người dân nắm, hiểu cùng đồng hành thực hiện thành công Đề án 06/CP.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Phòng Văn hóa thông tin chủ trì, phối hợp với các địa phương tổ chức truyền thông thông qua các loại phương tiện truyền thông khác nhau. Tổ chức đánh giá hiệu quả truyền thông; đánh giá tác động để có phương án tham mưu điều chỉnh kịp thời.

+ Đề nghị Công an Thành phố phối hợp cung cấp các nội dung liên quan để truyền thông.

- Lực lượng triển khai: Phòng Văn hóa thông tin, UBND các phường.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

- Công cụ triển khai: Các văn bản chỉ đạo, định hướng, hướng dẫn tuyên truyền; các phương tiện truyền thông.

3.4. Mô hình 28: Triển khai nền tảng đào tạo, giáo dục trực tuyến đại chúng mở (MOOC) trên toàn quốc để nâng cao nhận thức, hỗ trợ triển khai Đề án 06/CP cho các cán bộ, công chức, viên chức, giảm chi phí so với đào tạo truyền thống

- Mục tiêu: Cung cấp nền tảng đào tạo trực tuyến để nâng cao nhận thức, hỗ trợ triển khai Đề án 06/CP cho các cán bộ, công chức, viên chức, giảm chi phí đào tạo truyền thống.

- Phân công nhiệm vụ: Đề nghị Công an Thành phố cung cấp công cụ đào tạo trực tuyến cho cán bộ, công chức, viên chức khi có nhu cầu đào tạo theo quy mô 200 học viên.

- Lực lượng triển khai: Các phòng, ban, đơn vị, UBND phường thuộc Quận có nhu cầu triển khai thực hiện theo lộ trình.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

3.5. Mô hình 29: Triển khai tố giác tội phạm qua ứng dụng VNeID

- Mục tiêu: Sử dụng VNeID trong công tác tố giác tội phạm bảo đảm ANTT.

- Phân công nhiệm vụ: Công an Quận chủ trì, phối hợp Phòng Văn hóa thông tin triển khai tổ chức thực hiện.

- Lực lượng triển khai:

+ Công an Thành phố, Công an Quận và Phòng Văn hóa thông tin.

+ Tổ công tác Đề án 06/CP và Công nghệ số cộng đồng.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

- Công cụ triển khai: Ứng dụng VNeID.

3.6. Mô hình 30: Triển khai tuyên truyền chính sách, hỗ trợ pháp lý qua ứng dụng VNeID, Call Center

- Mục tiêu: Sử dụng VNeID tuyên truyền và hỗ trợ pháp lý qua tổng đài.

- Phân công nhiệm vụ:

- + Đề nghị Công an thành phố phối hợp phối hợp triển khai tổ chức thực hiện.
- + Phòng Văn hóa thông tin chủ trì phối hợp các đơn vị có liên quan thực hiện.
- + Các phòng, ban, đơn vị có nhu cầu đăng ký nội dung tuyên truyền chính sách, hỗ trợ pháp lý (*đăng ký bằng văn bản*) gửi đến Phòng Văn hóa thông tin để tập hợp, kiểm duyệt và gửi về Công an thành phố để đưa lên VNeID.

- Lực lượng triển khai

- + Công an Thành phố và Phòng Văn hóa thông tin.
- + Tổ công tác Đề án 06/CP và Công nghệ số cộng đồng.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

- Công cụ triển khai: Ứng dụng VNeID, ứng dụng CallCenter.

3.7. Mô hình 32: Thông tin lý lịch tư pháp trên VNeID

- Mục tiêu: Hiện thị thông tin lý lịch tư pháp công dân trên VNeID.

- Phân công nhiệm vụ:

- + Đề nghị Công an phối hợp với Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp triển khai giải pháp.
- + Phòng Tư pháp, Phòng văn hóa thông tin: phối hợp tích hợp liên thông qua nền tảng chia sẻ dữ liệu thành phố.

- Lực lượng triển khai

- + Lực lượng Công an, Sở Tư pháp.

- + Phòng Tư pháp, Công an quận và Phòng Văn hóa thông tin.

- Thời gian hoàn thành: Theo lộ trình của Bộ Tư pháp, Bộ Công an, UBND Thành phố.

- Công cụ triển khai: Ứng dụng VNeID.

3.8. Mô hình 33: Triển khai tích hợp thông tin Sổ sức khỏe điện tử, Sổ lao động điện tử trên VNeID

- Mục tiêu: Trên ứng dụng VNeID cung cấp các thông tin y tế cần thiết về sức khỏe điện tử, thông tin lao động điện tử cần thiết để thiết lập các giao dịch về việc làm. Đây là kênh thông tin chính thức được xác thực để cung cấp thông tin y tế, việc làm cho bệnh viện, cơ sở khám chữa bệnh, doanh nghiệp và người dân về lao động.

- Phân công nhiệm vụ:

- + Đề nghị Công an Thành phố phối hợp với Phòng Y tế, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội triển khai giải pháp.

- + Phòng Y tế chủ trì, phối hợp Trung tâm y tế quận, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Phòng Văn hóa thông tin, Công an quận triển khai.

- Thời gian hoàn thành: Theo lộ trình của Thành phố

4. Nhóm số hóa, tạo lập dữ liệu dùng chung trên Hệ thống CSDLQG về DC phục vụ cải cách TTHC (02 mô hình)

4.1. Mô hình 34: Quản lý thông tin người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở, tài sản gắn liền với đất thông qua CSDLQG về DC, VNeID theo chỉ đạo của Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP Trung ương

- Mục tiêu: Toàn bộ các thông tin người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở, tài sản gắn liền với đất được số hóa, “làm sạch”, xác thực và triển khai tích hợp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở, tài sản gắn liền với đất trên ứng dụng VNeID.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Phòng Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp UBND các phường, Công an Thành phố rà soát, “làm sạch” dữ liệu.

+ Đề nghị Công an Thành phố phối hợp Phòng Tài nguyên và Môi trường “làm sạch” dữ liệu với CSDLQG về DC, hướng dẫn tích hợp giấy tờ trên App VNeID.

- Lực lượng triển khai:

+ Tổ công tác Đề án 06/CP và Công nghệ số cộng đồng.

+ Cán bộ kỹ thuật Công an Thành phố và Phòng Tài nguyên và Môi trường.

4.2. Mô hình 35: Số hóa tạo lập dữ liệu trên nền CSDLQG về DC, như: lao động xã hội, các tổ chức hội, đoàn thể... phục vụ cải cách TTHC

- Mục tiêu: Tạo lập, số hóa dữ liệu ban đầu cho các đơn vị trên nền dữ liệu dân cư như: lao động - thương binh và xã hội, các hội, đoàn thể...

- Phân công nhiệm vụ:

+ Đề nghị Công an Thành phố xây dựng phần mềm nhập dữ liệu trên nền CSDLQG về DC; hỗ trợ công tác nhập liệu.

+ Các Phòng, ban, ngành, đơn vị, UBND phường: tiến hành thu thập, số hóa, tạo lập dữ liệu theo lĩnh vực.

- Lực lượng triển khai:

+ Ban chỉ đạo Đề án 06/CP phường, Tổ công tác 06 tại tổ dân phố, cụm dân cư.

+ Cán bộ chuyên môn các phòng, ban, đơn vị có liên quan.

+ Cán bộ kỹ thuật Công an thành phố.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

5. Nhóm Phục vụ chỉ đạo điều hành của lãnh đạo các cấp (01 mô hình)

5.1. Mô hình 43: Tổ chức đào tạo, tập huấn an ninh, an toàn, bảo mật thông tin cho người sử dụng cuối (end use)

- Mục tiêu: Cung cấp kiến thức về an ninh, an toàn bảo mật thông tin cho người sử dụng cuối trong quá trình sử dụng, vận hành các hệ thống công nghệ thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân phục vụ Chuyển đổi số quốc gia.

- Phân công nhiệm vụ: Đề nghị Công an phối hợp Phòng Văn hóa thông tin làm việc với các chuyên gia tư vấn tổ chức triển khai.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính - Chuyển đổi số - Đề án 06 Quận Đống Đa chủ trì chỉ đạo các phòng, ban, ngành, đơn vị, đoàn thể Quận, UBND phường phối hợp Công an thành phố và các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện.

2. Đề nghị đơn vị nghiệp vụ Công an Thành phố phối hợp với các phòng, ban, ngành, đơn vị, đoàn thể Quận xây dựng phương án triển khai, tham mưu báo cáo lãnh đạo Công an Thành phố, Ban chỉ đạo Đề án 06 Thành phố; tích cực hỗ trợ Quận Đống Đa trong quá trình thực hiện.

3. Các phòng, ban, ngành, đơn vị, đoàn thể Quận, UBND phường trực thuộc Quận Đống Đa.

3.1. Chủ động phối hợp với đơn vị nghiệp vụ Công an Thành phố triển khai đối với các mô hình điểm trên bảo đảm đúng tiến độ, mục tiêu, kết quả đề ra. Trong quá trình thực hiện, căn cứ tình hình thực tế, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội, tiến độ thực hiện của các đơn vị, địa phương để điều chỉnh, bổ sung đối với từng nhóm nhiệm vụ cho phù hợp.

3.2. Khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện, đề nghị đơn vị được giao chủ trì chủ động liên hệ bộ phận chuyên môn Công an thành phố, doanh nghiệp có giải pháp để được hỗ trợ, giải đáp

4. Các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm tổng hợp kết quả thực hiện, lồng ghép vào báo cáo tháng kết quả triển khai thực hiện Đề án 06 **hàng tháng**, báo cáo UBND Quận (*qua Công an Quận, Văn phòng HĐND&UBND Quận*) trước **ngày 15 hàng tháng** để tập hợp chung.

Đề nghị các đơn vị, Ban chỉ đạo Cải cách hành chính - Chuyển đổi số - Đề án 06 phường chủ động nghiên cứu, triển khai thực hiện.

Nơi nhận: *h*

- Ban chỉ đạo Đề án 06 Thành phố;
- Công an Thành phố (PC06, PV01);
- Văn phòng UBND Thành phố;
- Các PCT UBND Quận;
- Thường trực Quận ủy, HĐND&UBND Quận;
- BCD CCHC-CDS-ĐA06 Quận;
- Các phòng, ban, ngành, đơn vị Quận;
- UBND các phường;
- Lưu: VT, CAQ.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Lê Tuấn Định

